

ĐÀI KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN NAM BỘ

Địa chỉ: Số 08 Mạc Đĩnh Chi - P Sài Gòn – Thành phố Hồ Chí Minh.

☎: 38 297 853 – Fax: 38 296 091 ✉: dbthuyvan@kttvnb.vn website: <https://kttvnb.vn>

BẢN TIN DỰ BÁO ĐẶC TRƯNG THỦY TRIỀU 5 NGÀY

Bản tin số : 292/2026

Thứ Hai ngày 19 tháng 10 năm 2026

Ngày 10 tháng 09 năm BÍNH NGỌ

SỐ LIỆU THỰC ĐO									
Lượng mưa (mm)		Mức nước và lưu lượng các hồ chứa ngày 18/10/2026							
Trạm	từ 7h 18/10 đến 7h 19/10	Hồ chứa	Sông	Tỉnh	Mức nước (m)	Lưu lượng về hồ (m ³ /s)	Lưu lượng chạy máy (m ³ /s)	Lưu lượng xả (m ³ /s)	Ghi chú
Phú An	3.6	Trị An	Đồng Nai	Đồng Nai	61.49	1251	779	915.0	
Tân Sơn Hòa	1.0	Thác Mơ	Bé	Đồng Nai	217.89	367	246	0.0	
Nhà Bè	3.4	Sr.P.Miêng	Bé	Đồng Nai	71.91	307	279	0.0	
Vũng Tàu	15.0	Dầu Tiếng	Sài Gòn	TPHCM	23.10	82	-	58.1	
Thủ Dầu I	1.0	Sông Ray	Ray	TPHCM	72.79	67.2	18.0	29.0	
		Đá Đen	Xoài	TPHCM	44.50	16.3	3.5	11.6	
		Sông Hoả	Hỏa	TPHCM	24.60	3.5	0.0	3.2	
MỨC NƯỚC THỰC ĐO NGÀY 18/10/2026 (m)									
Trạm	Sông/Kênh	Đỉnh triều				Chân triều			
		Mức nước	giờ x.hiện	Mức nước	giờ x.hiện	Mức nước	giờ x.hiện	Mức nước	giờ x.hiện
Vũng Tàu	Biển Đông	3.61	03.00	3.50	21.00			1.52	12.45
Tân An	Vàm Cỏ Tây	1.28	22.30	1.25	5.30	0.99	2.00	0.12	16.00
Bến Lức	Vàm Cỏ Đông	1.09	22.30	1.05	5.30	0.73	2.00	-0.48	15.30
Gò Dầu Hạ	Vàm Cỏ Đông	1.12	00.30					0.93	19.40
Biển Hòa	Đồng Nai	1.42	23.00	1.34	7.30	0.95	3.00	-0.28	16.30
Thủ Dầu Một	Sài Gòn	ct	ct	1.29	7.20	0.94	3.00	-0.53	16.35
Dầu Tiếng	Sài Gòn	1.33	02.00	1.21	11.00	0.94	8.00	-0.04	21.00
Phú An	Sài Gòn	1.06	23.00	1.05	7.00	0.70	2.00	-1.14	15.00
Nhà Bè	Đồng Điện	1.10	22.00	1.06	5.00	0.68	1.00	-1.30	14.00

MỨC NƯỚC DỰ BÁO (m)									
Trạm	Ngày	Đỉnh triều				Chân triều			
		H	giờ x.hiện	H	giờ x.hiện	H	giờ x.hiện	H	giờ x.hiện
Phú An	19/10	ct	ct	0.94	7.30	0.83	3.00	-1.06	16.00
	20/10	1.21	00.30	1.01	8.00	0.56	4.00	-1.02	17.00
	21/10	1.33	01.00	1.15	8.30	0.22	5.00	-0.97	18.00
	22/10	1.45	01.30	1.32	9.00	-0.07	6.00	-0.92	19.00
	23/10	1.54	02.00	1.47	9.30	-0.36	7.00	-0.84	20.00
Nhà Bè	19/10	ct	ct	0.90	5.00	0.80	2.00	-1.19	15.00
	20/10	1.24	00.00	1.00	7.00	0.51	3.00	-1.13	16.00
	21/10	1.37	00.30	1.14	8.00	0.21	4.00	-1.08	17.00
	22/10	1.48	01.00	1.30	9.00	-0.11	5.00	-1.03	18.00
	23/10	1.56	01.30	1.47	10.00	-0.45	6.00	-0.96	19.00
Thủ Dầu Một	19/10	1.34	00.30	1.19	8.30	1.04	5.00	-0.48	17.30
	20/10	1.45	01.00	1.22	9.00	0.85	6.00	-0.42	18.30
	21/10	1.56	01.30	1.31	9.30	0.65	7.00	-0.34	19.30
	22/10	1.66	02.00	1.42	10.00	0.44	8.00	-0.24	20.30
	23/10	1.73	03.30	1.53	10.30	0.22	9.00	-0.14	21.30

Cảnh báo :	
Ghi chú :	- Mức nước Vũng Tàu lấy theo độ cao số "0" Hải đồ (*) : không có số liệu (-) : không mưa
	- Cấp báo động tại: Phú An, Nhà Bè & Thủ Dầu Một:
	BĐ I : 1.40 m BĐ II : 1.50 m BĐ III : 1.60 m

Tin phát lúc: 09:11 giờ ngày 19 tháng 10 năm 2026

Người chịu trách nhiệm ban hành bản tin: Trần Huỳnh Thảo